

Bản án số: 68/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 17 – 01 – 2024
V/v tranh chấp Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Minh Loan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Thành Viên

2. Bà Trần Thị Mai Lan

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Thành Luân là Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Duy Bảo Chinh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2024, tại Phòng xử án của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 329/2023/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2023 về tranh chấp Ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 598/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 544/2023/QĐST-HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2023 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Ngô Văn D, sinh năm 1963. Địa chỉ thường trú: Số đường Quang Trung, Phường 11, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Địa chỉ tạm trú: ấp Xóm Mới, xã Bãi Thơm, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang. (Có đơn xin vắng mặt)

2. *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1969. Địa chỉ: Số đường Quang Trung, Phường 11, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn ly hôn ngày 24 tháng 02 năm 2023 và bản tự khai, nguyên đơn là ông Ngô Văn D trình bày:

Ông kết hôn với bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1969 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 051, quyền số 01/2015, cấp ngày 01/4/2015 của Ủy ban nhân dân Phường 11, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Mâu thuẫn gia đình phát sinh do bất đồng quan điểm sống, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, không còn yêu thương quan tâm nhau. Đến năm 2017, thì hai bên ly thân cho đến nay và không còn liên lạc gì với nhau nên ông đã yêu cầu Tòa án tuyên bố mất tích. Ngày 26/10/2023, Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên bố bà L mất tích theo Quyết định số 534/2023/QĐST-DS. Nay ông yêu cầu Tòa

án giải quyết ly hôn với bà L. Về con chung không có. Về tài sản chung và nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do bà Nguyễn Thị Kim L vắng mặt nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của bà Nguyễn Thị Kim L.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử:

Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến thời điểm xét xử thấy rằng Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 trong quá trình giải quyết vụ án. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 về phiên tòa sơ thẩm.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, 71 và Điều 234 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, bị đơn chưa thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, Điều 72 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về mối quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:*

Ông Ngô Văn D yêu cầu ly hôn với bà Nguyễn Thị Kim L nên quan hệ giải quyết trong vụ án là tranh chấp ly hôn, bà Nguyễn Thị Kim L có nơi cư trú cuối cùng tại số 13/4A đường Quang Trung, Phường 11, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự đây là vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] *Về thủ tục tố tụng:*

Ông Ngô Văn D vắng mặt tại phiên tòa và có đơn yêu cầu vắng mặt trong các buổi xét xử, bà Nguyễn Thị Kim L đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt ông Ngô Văn D và bà Nguyễn Thị Kim L theo quy định tại các Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] *Về nội dung:*

Xét yêu cầu ly hôn của ông Ngô Văn D, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Hôn nhân giữa ông Ngô Văn D và bà Nguyễn Thị Kim L là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 051, quyền số 01/2015, cấp ngày 01/4/2015 của Ủy ban nhân dân Phường 11, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Vợ chồng có nghĩa vụ yêu thương, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc nhau. Ông Ngô Văn D trình bày giữa ông và bà Nguyễn Thị Kim L bất đồng quan điểm sống, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, không còn yêu thương quan tâm nhau, hai bên đã ly thân từ 2017 cho đến nay. Điều này thể hiện quan hệ hôn nhân giữa ông Ngô Văn D và bà Nguyễn Thị Kim L đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

Về phía bà L đã được Tòa án triệu tập nhiều lần, nhưng bà L đã bỏ đi khỏi nơi cư trú nên ông D đã làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố mất tích. Căn cứ Quyết định số 534/2023/QĐST-DS ngày 26 tháng 10 năm 2023, Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên bố bà Nguyễn Thị Kim L mất tích.

Căn cứ Khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 “Trong trường hợp vợ hoặc chồng của người bị Tòa án tuyên bố mất tích yêu cầu ly hôn thì Tòa án giải quyết cho ly hôn”.

Do đó yêu cầu ly hôn của ông Ngô Văn D là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông Ngô Văn D không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

[4] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp là phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[5] Về án phí: Ông Ngô Văn D phải chịu nhưng thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 5, khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 228, Điều 271, Điều 273 và Điều 278 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 51, Điều 56 và 57 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của ông Ngô Văn D được ly hôn với bà Nguyễn Thị Kim L.

Giấy chứng nhận kết hôn số 051, quyển số 01/2015, cấp ngày 01/4/2015 của Ủy ban nhân dân Phường 11, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh hết hiệu lực.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Ông Ngô Văn D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí sơ thẩm: Ông Ngô Văn D được miễn án phí. Hoàn trả số tiền 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2022/0012911 ngày 15/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Ông Ngô Văn D và bà Nguyễn Thị Kim L vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp;
- UBND Phường 11, quận Gò Vấp;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Minh Loan